

Mc. Cain

180.

3 con :

1 Đoàn văn nghệ (1961)

2 Đoàn văn nghệ (1965)

3 Đoàn văn nghệ (1972)

- Thời gian nghỉ : 3. 3 - 97

- lý do nghỉ : việc gia đình (bệnh tật)

- Đã làm việc : 1 giờ ODP Bangkok , 1 giờ VN
như các việc tại chỗ.

Đoàn văn

PARENTS INFORMATION

Father's Name: Đai Văn Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 03

Address in USA: _____

Phone: (H) _____ (W) (____) _____

Status: Refugee: ☒; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: 443-173

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: Đai Văn Linh L/M/F DOB: 1961 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: _____ Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : Đoàn Văn Diên L/M/F DOB : 29-2-1965 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: _____ Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : -Đoàn Văn Hoàng L/M/F DOB : 27-5-1972 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: _____ Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

Đoàn Hoa

Ngày 20-3-1998 Thỉnh Cầu:

Bà Chủ tịch Công đồng Người Việt - Quốc gia.
tại Hoa-Kỳ.

Thỉnh Thừa Bà Chủ tịch

lời lên : Đoàn Hoa sinh năm 1932 sinh trưởng
lên Bà Chủ tịch Hội một độc như sau :

Được An Huê của Chính phủ Hoa Kỳ gia đình tổ.
Được di ty nhà trên Ho. 43. là 6 người đã có
Hộ chiếu xuất cảnh. Đến ngày 4. 5. 1995 được
phái đoàn gọi phỏng vấn, chỉ chấp thuận cho vợ
chàng trở về một đứa con gái dưới 2 tuổi được
đi cùng 3 con trai : 1) Đoàn Văn Sinh, sinh. 1961.

Đoàn Văn Diệu, sinh. 1965. Đoàn Văn Hoàng, sinh. 1972

Bà chủ chốt. Nay có Chủ trương của Chính phủ Hoa
Kỳ cho số con bị từ chối được đoàn tụ gia đình.

Phái đoàn đã gọi phỏng vấn ngày 3.3.1997,
tại Phòng số 6. Phái đoàn xét hồ sơ. Mời rước Thiên
giấy tờ gốc (Bản chính) và hình báo lên Hội gia
đình. Hồ sơ gặp đề cử xét lại tại Ban chấp hành
theo theo nên được lên tới giải đến Bangkok. 1
bản, Phái đoàn tại Việt Nam. 1 bản. Mời đến nay.
chưa biết thế nào. Hôm nay được may mắn,
mặc tôi được biết được địa chỉ của Bà Chủ
tịch; Vợ chàng tôi xin chân thành kính thư này
lên Bà. Nhờ vậy nhân dịp Hội Nhà Thương trình
Bà Cam thiệp, giúp đỡ để cái con tôi được sống đoàn
tụ gia đình để 6 người giúp đỡ cho vợ chồng tôi hợp
lại tuổi già lại bị bệnh, thường tật tượng của chiến
tranh này yêu cầu đi về quê hương.

Gia đình tôi xin chân thành tri ân. Xin chiến có của
Bà Chủ tịch.

Kính thư.

Tôi.

Đ. Hoa

Diễn Thuật Số:

Chùa Bà. Nhân được như này giêng dìn
Bà mới loay thủ' lốt' tất cả nhữp gì' sô
sắt và dìn được Sủi Baw' tìn aia Bà
gĩa dìn tời dìn Chấn Thàn' Cầm tá loay
chiến Cồ' của Bà.
Kiết Thul.

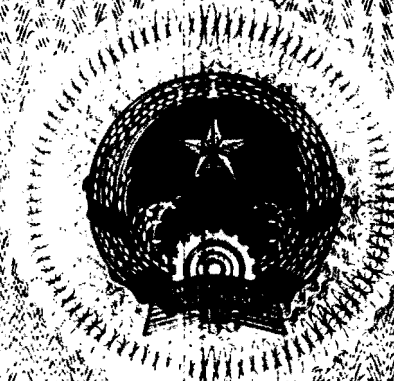
Đa chi.

Sai dìn gĩa dìn.
Đoan Hoa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách thẩm quyền của Việt Nam và các nước có người mang hộ chiếu này phải cấp thị thực và được tạo mọi thuận lợi cho họ về cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow the passport bearer to pass freely and afford assistance and arrangements for him/her.



HỘ CHIẾU
Passport

56 PT
Nº 03.09434/93

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

ĐOÀN VĂN SINH

Ngày sinh Date of birth

1964

Nơi sinh Place of birth

Quảng Ngãi

Chỗ ở Domicile

Quảng Ngãi

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

01.11.1998

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 09 tháng 11 năm 1998

Issued at on

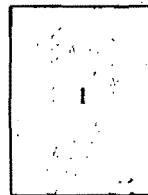
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Xuân Long

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

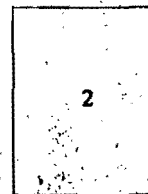
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

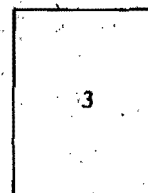
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

S: 01134 XO

Cấp cho: Đoàn Văn Sinh

Cùng với: Trẻ em

Đến nước: Liên bang quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Tân Sơn Nhất

Trước ngày: 19.5.1994

Hàn nội ngày: 11 tháng 11 năm 1993

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Hàng ngày



Nguyễn Văn Long

CHỈ DẪN

- 1.— Học bạ này chỉ cấp một lần, khi cần phải làm bản sao có chính quyền địa phương.
- 2.— Khi chuyển trường, Học sinh nhận Học bạ và nộp vào trường đang xin theo học.
- 3.— Số trước lịch của Học sinh sẽ được ghi kế tiếp khi có sự chuyển trường khác.
- 4.— Mỗi khi Học sinh chuyển trường, Hiệu trưởng trường cũ phải ghi vào bảng ghi chỉ tiết chuyển trường ở phần tuổi học bạ này.
- 5.— Cách tính điểm trung bình toàn niên:
 - a) Lấy điểm trung bình các tháng cộng điểm trung bình Độ I và Độ II Lục Cá Nguyệt chia 3 nhân 2 (trên 20)
 - b) Những lớp không thi Lục Cá Nguyệt thì lấy tổng số điểm trung bình các tháng chia cho số tháng rồi nhân 2 (trên 20)
 - c) Riêng từ niên khóa 1971 — 1972 trở về trước chỉ lấy tổng số điểm trung bình hai kỳ thi Lục Cá Nguyệt làm điểm trung bình toàn niên.

CỘNG HÒA

BỘ GIÁO-DỤC

NHÀ TIỂU-HỌC & G.D.C.B.

TY TIỂU-HỌC QUẢNG-NGÃI

HỌC BẠ

BẬC TIỂU-HỌC

Họ và tên Học-sinh *Đoàn Văn Sinh*

THAM CHIẾU

- Nghị định số 1205 NĐ/P.TH.T/CV ngày 15-11-69 của Phủ Thủ-Tướng
- Thông tư số 022 TT/Th.T/CV ngày 11-12-71 của Phủ Thủ-Tướng.
- Thông tư số 2015 GD/KHPC/PC 4 ngày 17-3-72 của Bộ Giáo-Dục.

HỌC - BẠ

BẬC TIỂU HỌC

Của Học - sinh Đoàn Văn Sinh
Ngày sinh 03 / 02 / 1964
Nơi sinh Vĩnh Hưng - Quảng Ngãi
Con Ông Đoàn Hòa
Nghề nghiệp Quản sản
Xã/Bà Phước Thi - Đức
Nghề nghiệp Viện trợ

CHUYÊN TRƯỞNG

Niên khóa	TRƯỞNG	LỚP	Ngày chuyển trường	LÝ DO
19 - 19				
19 - 19				
19 - 19				
19 - 19				
19 - 19				
19 - 19				

Đã cấp chứng-chỉ học-trình lớp NĂM 1972 ngày 10/5/72

Ngày 1 tháng 6 năm 1972

HIỆU TRƯỞNG

[Signature]

Ngô Văn Cẩn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

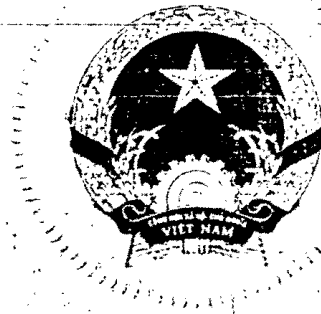


HỘ CHIẾU
Passport

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 03-09436/93

ĐINH CƯ

Họ và tên / Full name

ĐOÀN VĂN ĐIỀU

Ngày sinh / Date of birth

1965

Nơi sinh / Place of birth

Quảng Ngãi

Chỗ ở / Domicile

Quảng Ngãi

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

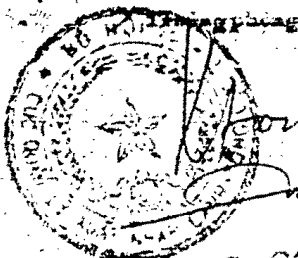
09.11.1998

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại *Hà Nội* ngày *09* tháng *11* năm *1998*
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Xuân Long

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

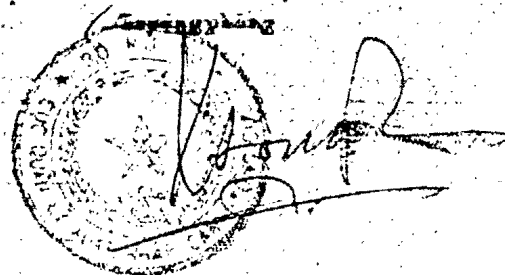
BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNG

Số 19136 XCCấp cho Đào Văn DiênCùng với trẻ emĐến nước: Liên bang quốc ĐứcQua cửa khẩu: Trần Sơn HảiTạo ngày 09.5.1994Hàn nội ngày 9 tháng 11 năm 1993

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNG

Nguyễn Xuân Long

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ GIÁO DỤC

150.83

HỌC BẠ

BẬP THÔNG CƠ SỞ
TẤT CẢ HỌC

Trường : Phổ thông Trung học
Quận, Huyện : Nghĩa Hành
Tỉnh, Thành phố : Nghĩa Bình

Họ và tên học sinh : Đinh Diên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỌC BẠ

Họ và tên học sinh: Hoàn Văn Diêu
Nam hay nữ: Nam sinh ngày, tháng, năm: hai chín
tháng ba năm một nghìn chín trăm sáu lăm
Tên: Đinh Đức, Nguyễn Văn
Con ông: Hoàn Văn Đinh Nghề nghiệp: nông
và bà: Bà Văn Đinh Nghề nghiệp: nông
Địa chỉ (nếu thay đổi, ghi bổ sung):

Ngày 16 tháng 6 năm 1981

HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)

Năm học	Ngày vào học	Số đăng ký	Lớp	Ngày thôi học hoặc chuyển trường (ghi rõ lý do)
1980 - 1981			10	
1981 - 1982			11	
1982 - 1983			12	
1983 - 1984				
1984 - 1985				
1985 - 1986				
1986 - 1987				
1987 - 1988				
1988 - 1989				
1989 - 1990				
1990 - 1991				

Lớp 10

Số học sinh trong lớp:

Kết quả học tập bộ môn văn hóa — Các mặt giáo dục

Các môn học	HK I		HK II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn
	ĐTB	KI	ĐTB	KI	ĐTB	KI		
Ngữ văn	7,2		7,2		7,0			
Toán	4,0		4,2		4,1			
Lịch sử	5,4		5,3		5,3			
Địa lý	4,3		4,5		4,5			
Vật lý	3,0		3,3		3,2			
Vệ sinh								
Hóa	3,3		5,3		5,3			
Văn								
Sinh vật	5,5		5,4		5,4			
Kỹ thuật								
Nữ công								
Tiếng nước ngoài								
Chính trị	3,0		5,1		5,0			
Nhạc								
Thể dục								
BV và RLTT	7		7		7			
Lao động	6		6		6			

Họ và tên học sinh: Trần Văn Đức Năm học 19 80 - 81

Kết quả xếp loại các mặt giáo dục

Kết quả chung

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	7,7	8,0	7,8	Được lên lớp hay ở lại
Văn hóa	7,7	7,7	7,7	hần, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm
Lao động	7,7	7,7	7,7	trong năm
BV và RLTT	10,0	10,0	10,0	
Số ngày nghỉ học	P 10 K 8	4	14	9 + 5 + 2
Danh hiệu thi đua				Điểm thi lại: 5 + 4
Kỷ luật				Kết quả rèn luyện thêm:

Nhận xét của giáo viên phụ trách lớp:

về Đạo đức:

về Văn hóa:

về Lao động:

về BV và RLTT:

Ngày 15 tháng 6 năm 1981

Ngày 30 tháng 5 năm 1981

HIỆU TRƯỞNG

Giáo viên phụ trách

(Chữ và họ tên, ký đóng dấu)

(Chữ và họ tên, chữ ký)



Trần Văn Đức

Lớp 11 Số học sinh trong lớp

Kết quả học tập các bộ môn văn hóa - Các mặt giáo dục

Các môn học	HK I		HK II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn
	ĐTB	XT	ĐTB	XT	ĐTB	XT		
Ngữ văn	5		4,2		4,1		Yếu	Kh
Toán	4,0		4,2		4,1		Yếu	Kh
Lịch sử	3,5		3,7		3,6		Yếu	Kh
Địa lý	4,3		4,5		4,4		Yếu	Kh
Tài lý	4,2		4,8		4,6		Yếu	Kh
Vệ sinh								
Hóa	5,0		5,2		5,1		TB	Kh
Sinh vật	4,5		5,5		5,0		TB	Kh
Kỹ thuật								
Nữ công								
Tiếng nước ngoài								
Chính trị	5,0							
Nhạc								
Thể dục								
BV và RLTT	6		6		6		TB	Kh
Lao động	7		7		7			Kh

Họ và tên học sinh ĐOÀN VĂN DIỆU Năm học 1981 - 82

Kết quả xếp loại các mặt giáo dục

Kết quả chung

Môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Kết quả
	ĐTB	XT	ĐTB	XT	ĐTB	XT	
Đạo đức	Kh		Kh		Kh		Được lên lớp hay ở lại nhà, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè:
Văn hóa	Kh		Kh		Kh		
Lao động	Kh		Kh		Kh		
BV và RLTT	TB		TB		TB		
Số ngày nghỉ học	8		4		12		
Danh hiệu thi đua	7		4		11		Điểm thi lại: 5
Kỷ luật							Kết quả rèn luyện thêm:

Nhận xét của giáo viên phụ trách lớp:

về Đạo đức: Kh
về Văn hóa: Kh
về Lao động: Kh
về BV và RLTT: TB

Ngày tháng 6 năm 1982

HIỆU TRƯỞNG

(Chữ ký và họ tên người đứng đầu)

Ngày tháng 6 năm 1982

Giáo viên phụ trách

(Chữ ký họ tên, chữ ký)

Lớp: _____ Số học sinh trong lớp: 54

Họ và tên học sinh _____

Năm học 1983 — 1984

Kết quả học tập các bộ môn văn hóa — Các mặt giáo dục

Các môn học	HK I		HK II		Cả năm	Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn
	ĐTB	XT	ĐTB	XT	ĐTB		
Ngữ văn	4.5	5.0	4.5	5.0	4.5	Cố gắng	Chấn
Toán	3.5	5.7	4.8	5.0	4.8	Cố gắng	Văn
Lịch sử	4.5	4.8	4.8	5.0	4.8	Yêu	Th
Địa lý	4.5	6.0	5.3	5.0	5.3	Yêu	Th
Vật lý	3.5	5.7	4.6	5.0	4.6	Yêu	Th
Vệ sinh							
Hóa	3.1	5.5	4.9	5.0	4.9	Cố gắng	Th
Vẽ							
Sinh vật	4.1	4.8	4.6	5.0	4.6	Yêu	Th
Kỹ thuật							
Nữ công							
Tiếng nước ngoài							
Chính trị	3.5	4.5	4.2	5.0	4.2	Th	Th
Nhạc							
Thể dục	6.4	6.3	6.3	5.0	6.3	Th	Th
BV và RLTT							
Lao động	7	7	7	5.0	7	Th	Th

Kết quả xếp loại các mặt giáo dục

Kết quả chung

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	T.B	Tốt	Tốt	Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè:
Văn hóa		T.B	Yêu	
Lao động	T.B	Khá	Khá	
BV và RLTT	T.B	Khá	Khá	
Số ngày nghỉ học	3			
Danh hiệu thi đua				Điểm thi lại:
Kỷ luật				Kết quả rèn luyện thêm:

Nhận xét của giáo viên phụ trách lớp:

về Đạo đức: ý thức tổ chức tốt, ngoan ngoãn.

về Văn hóa: Học tập cần yếu cần cố gắng hơn

về Lao động: tham gia đầy đủ loại công việc

về BV và RLTT: Tích cực, chấp hành tốt

Ngày 2 tháng 3 năm 1983

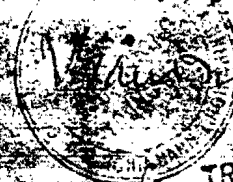
Ngày 5 tháng 05 năm 1983

HIẾN TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên, ký đóng dấu)

Giáo viên phụ trách

(Ghi rõ họ tên, chữ ký)



TRẦN ĐỨC THO

Trần Văn Thuyết

KHAI SINH

Ấu nhi (Tên họ)	ĐOÀN-VĂN-ĐIỀU
Phái	nam
Sinh ngày tháng năm	Hai mươi chín tháng hai năm một nghìn chín trăm sáu mươi lăm (29-2-1965)
Tại	Hiệp-phố Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi
Cha (tên họ)	Đoàn-Hòa
Tuổi	32 tuổi
Nghề nghiệp	nông
Cư trú tại	Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi
Mẹ (tên họ)	Lê thị-ở
Tuổi	33 tuổi
Nghề nghiệp	nông
Cư trú tại	Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi
Vợ (chánh hay vợ thứ)	chánh
Người khai	Đoàn-Hòa
Tuổi	32 tuổi
Nghề nghiệp	nông
Cư trú tại	Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi
Ngày khai	Mười bốn tháng ba năm một nghìn chín trăm sáu mươi lăm (14-3-1965)
Người chứng thứ nhất (tên họ)	Đoàn-Bình
Tuổi	48 tuổi
Nghề nghiệp	nông
Cư trú tại	Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi
Người chứng thứ nhì (tên họ)	Nguyễn Hùng
Tuổi	34 tuổi
Nghề nghiệp	nông
Cư trú tại	Nghĩa-hưng Nghĩa-hành Quảng-ngãi

nhờ in phước-thành quang ngãi

Làm tại Nghĩa-hưng ngày 14 tháng 3 năm 1965

Người khai Họ-lai Nhân chứng

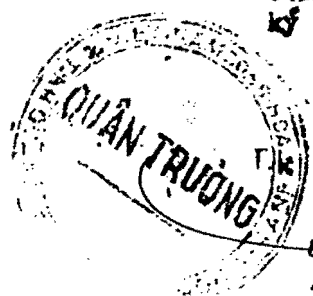
Đoàn-Hòa (k) Hồ-Thành (k)
 Ký tên: Đoàn Bình (k) An-ký

Đoàn-Bình
 Nguyễn-Hùng
 (k)

PHỤNG TRÍCH LỤC

Nghĩa-hưng ngày 05 tháng 5 năm 1967

CHỦ TỊCH



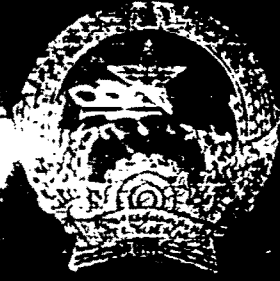
QUẬN TRƯỞNG

(Signature)

LÝ ĐAM

(Signature)
 ĐOÀN BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

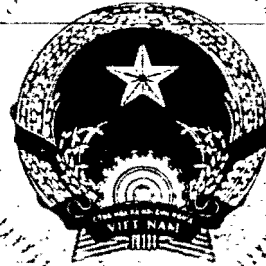


HỒ CHIẾU
Passport

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 03-09138/93
Nº

DINH CH

Họ và tên / Full name

ĐOÀN VĂN HƯƠNG

Ngày sinh / Date of birth

1972

Nơi sinh / Place of birth

Quảng Ngãi

Chỗ ở / Domicile

Quảng Ngãi

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

19. 11. 1998

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

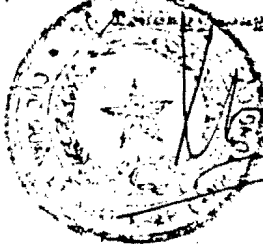
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 09 tháng 11 năm 1998
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ KHẨU NHẬP CẢNH



Nguyễn Xuân Long

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 09138 XCCấp cho Đoàn Văn HoàngCùng với 1 ngườiĐến nước Việt Nam Cộng HòaQua cửa khẩu Tân Sơn NhứtTrên ngày 09.5.1994Hết ngày 12 tháng 11 năm 1998

CHỖ DÁN CHÂN DẤU VÀ CHỮ KÝ

Nguyễn Xuân Long

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số. thị trấn: Hải Lân

Thị trấn: Hải Lân

Thành phố, Tỉnh: Thái Bình

BẢN SAO

Quyển số:

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Đoàn Văn Hoàng</u>		Năm, tháng
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Hải Lân, tháng 5 năm 1972</u>		
Nơi sinh	<u>Thị trấn Hải Lân, huyện Hải Lân, tỉnh Thái Bình</u>		
Khai về cha mẹ			
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp	<u>Đoàn Văn</u> <u>5 tuổi</u>	<u>Le Văn</u> <u>5 tuổi</u>	
Thang, bậc, sinh			
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>		
Nơi cư trú, nơi đăng ký	<u>Hải Lân, huyện Hải Lân, tỉnh Thái Bình</u>		
Nhà, khu, thôn, xã	<u>Thị trấn Hải Lân, huyện Hải Lân, tỉnh Thái Bình</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi đăng ký nhận	<u>Đoàn Văn 55 tuổi, thôn Hải Lân</u>		
Nhà, khu, thôn, xã, số giấy chứng	<u>Thị trấn Hải Lân, huyện Hải Lân, tỉnh Thái Bình</u>		
minh hoặc chứng minh các	<u>Giấy chứng minh số 216/286/55</u>		
chức của người đứng khai			

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày tháng năm 19

Ngày 20 tháng 8 năm 1978

TM. UBND: Đoàn Văn

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Đoàn Văn

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường xã, thị trấn sổ tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn.

*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NK3a

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phố, Huyện: NGHĨA HẠNH

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Hộ và tên chủ hộ LÊ THỊ ĐẸP

Số nhà 15 (Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản Thị trấn Nghiã Hạnh

Phường, xã, thị trấn Thị trấn Nghiã Hạnh

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Nghiã Hạnh, Quảng Ngãi

Quyển số: 547



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chuyển đến	Chuyển đến
Đã ký ngày tháng năm.... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)	Đã ký ngày tháng năm.... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)
Chuyển đến	Chuyển đến
Đã ký ngày tháng năm.... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)	Đã ký ngày tháng năm.... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)
THAY ĐỔI ĐÍNH CHÍNH KHÁC	
Nội dung	Nội dung
ngày tháng năm..... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)	ngày tháng năm..... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)
Nội dung	Nội dung
ngày tháng năm..... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)	ngày tháng năm..... Trưởng Công an (Ký tên, đóng dấu)

Chủ hộ

Số

Quan hệ với chủ hộ		18	19
Nội dung			
1- Họ và tên			
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Chủ hộ

Lê Thị Lê

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung			
1- Họ và tên		<i>Lê Thị Lê</i>	<i>Con X</i>
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh		<i>1933</i>	<i>1935</i>
3- Nơi sinh		<i>Thị trấn Nam</i>	<i>Thị trấn Nam</i>
4- Nam hay nữ		<i>Nữ</i>	<i>Nữ</i>
5- Nguyên quán		<i>Thị trấn Nam</i>	<i>Thị trấn Nam</i>
6- Dân tộc		<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND		<i>210785952</i>	
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		<i>Thị trấn Nam</i>	<i>Thị trấn Nam</i>
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến		<i>đang ký nhập khẩu</i>	
- Ngày đến		<i>10/4/1986</i>	
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			<i>Chợ chợ Công xã</i>
- Ngày đi			<i>năm 1986</i>
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)	<i>Cấp xã</i>	<i>Người khai</i>

Số

S3

Quan hệ với chủ hộ		3	4
Nội dung		Con X	Con
1- Họ và tên	Tên thường gọi	Đào Văn Hөг	Đào Văn Sinh
2- Ngày tháng năm sinh		1958	3-3-1961
3- Nơi sinh		Huyện Bắc Nam	Huyện Bắc Nam
4- Nam hay nữ		Nam	Nam
5- Nguyên quán		Huyện Bắc Nam	Huyện Bắc Nam
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			210880903
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		Nam	Nam
10- Chuyển đến		Huyện Bắc Nam	Huyện Bắc Nam
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Ngày tháng năm đăng ký			
Trưởng công an quận huyện ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)			

15	Cháu	16	Cháu Lớn	17	Cháu nhỏ
Lê Văn Khoa 11/91-1986 huyện Hòa Nam tỉnh Xã An Hòa huyện tỉnh Xã An Hòa huyện Hòa Nam tỉnh	Trần Văn Nhân 24-11-1991 huyện Hòa Nam tỉnh Xã An Hòa huyện tỉnh Xã An Hòa huyện Hòa Nam tỉnh	Trần Thị Kiều Ca 1991 huyện Hòa Nam tỉnh Xã An Hòa huyện tỉnh Xã An Hòa huyện Hòa Nam tỉnh			
Ngày 01.08.1991 TRƯỞNG CÔNG AN Nam					

Reguon Kio

Chu họ

Số

Số

Quan hệ với chủ hộ		13	14
Nội dung		Đầu	Cột
1- Họ và tên		Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thị Hiền
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh		1965	20-2-1967
3- Nơi sinh		Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa
4- Nam hay nữ		Nữ	Nữ
5- Nguyên quán		Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		Nông nghiệp	Nông nghiệp
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

5	6	7
Con	Con	Con
Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thị Hiền
1965	1965	1965
Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa
Nam	Nam	Nam
Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa
Kinh	Kinh	Kinh
210785986	211022872	211994467
Nông nghiệp	Nông nghiệp	Nông nghiệp
Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa	Huyện Thanh Hóa
Chuyển đến năm 1991		

Chủ hộ

Số

Số

Quan hệ với chủ hộ		8	9
Nội dung			
1- Họ và tên		Liễn Thi Diệp Phương	
Tên thường gọi		Liễn Thi Diệp Phương	
2- Ngày tháng năm sinh		1974	
3- Nơi sinh		Thị trấn Phố Mới	
4- Nam hay nữ		Nữ	
5- Nguyên quán		Thị trấn Phố Mới	
6- Dân tộc		Kinh	
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND		11936377	
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		Thị trấn Phố Mới	
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký		
	Trưởng công an quận huyện ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		



10	11	12
Chồng	Dâu	Con
Đoàn Hòa	Nguyễn Thị Nam	Liễn Thi Diệp Liên
1932	1963	11/4/1983
Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới
Nam	Nữ	Nữ
Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới
Kinh	Kinh	Kinh
210526382		
Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới	Thị trấn Phố Mới
Đã đi Kim Sơn nhập học theo		
Là vợ ngay 13/1/78	Chồng	Xã
Chồng		
119 Văn Chảo		

Doan Hoa

October 13, 1997

Orderly Departure Program
American Embassy
Box 58
APO AP 96546

Re: Request for reconsideration
H-43-173 N383-384

Dear Sir/Madam:

I, the undersigned, Doan Hoa, born on 12/31/32, H43-173, currently residing at _____, would like to submit this request for reconsideration as follows:

On May 04, 1995 my family was interviewed, only my daughter, my wife and I were allowed to enter the United States but my three sons were denied.

Thanks to the implementation of the McCain amendment, my three sons:

- Doan Van Sinh, born on 03/03/61
- Doan Van Dieu, born on 12/29/65
- Doan Van Hoang, born on 05/27/72

were reinterviewed on 03/03/97, unfortunately they were denied again due to missing of 1/ the original of my release certificate from re-education camp, 2/ an old picture of my family taken in the past to prove our blood relationship, 3/ not enough supporting document for Doan van Dieu's marriage.

Shortly after being denied we have completed all missing documents and sent them to ODP Office in Bangkok, and to the US INS interview team in Viet Nam as well, but until now, over five month period, we haven't still heard anything from you yet.

Could you please, grant my sons an opportunity to reunite with us in the United States as the long time traditional humanitarian spirit of the United States has been done, by permitting my sons to be re-interviewed once more.

I would very much appreciate your help and reconsideration.

Respectfully yours,

THOMAS B. HENKEL
NOTARY PUBLIC OF NEW JERSEY
My Commission Expires Sept 22, 2002

Doan Hoa

signed before me this 20th day of October 1997.

Notary

Thomas B. Henkel

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

DOAN VAN SINH

DOAN VAN DIEU

Đem/Kinh gửi _____ :

IV# _____

H43-173

(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

DOAN VAN HOANG

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

- 3d) ☒ Failed to establish identities & eligibility for McCain States
Insufficient evidence.
m/c of previous quality.

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM

03 MAR 1997

Date/Ngày

HO CHI MINH CITY

INS-1

Refugee/PIP denial (12/92)

Applicant Copy

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt quá lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi, rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi, rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

Số: 3896 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 7 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PV 27. Công an tỉnh. Quảng Ngãi..
- Xét đơn đề nghị ngày 01 / 7 / 94 của ông, bà Đoàn. Hoà...

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, Bà..... ĐOÀN..... HOÀ.....

Sinh ngày..... 1932.....

Nơi sinh. Hiệp Hoà. - Hành Trung. - Nghĩa Hành. - Quảng Ngãi

Trú quán nt.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ. Xử lý Xã. Đoàn. Trưởng.....

..... Xã. đình. nông. thôn.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 10 tháng 5 năm 1975.....

đến ngày 13 tháng 5 năm 1978

- Lý do học tập cải tạo. Tham gia chế độ cũ.....

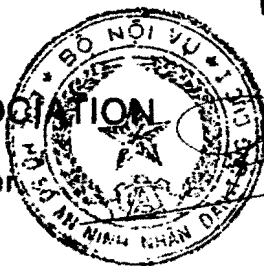
Dtae: 03/04/97

This is to confirm that this copy
is the original.

K/T CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

P. CỤC TRƯỞNG A27

Chánh La Văn



Thưa

KHMER KAMPLICHEA KROM ASSOCIATION

OF NEW JERSEY, INC.

321 High & 34th. Streets, Corner
Camden, NJ 08105

Telephone: (609) 541-4224

TRUNG TÁ: Trần Thị Hoàng

GIẤY RA TRẠI

-:-

Căn cứ chỉ thị số 318/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng, chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng, phải phấn đấu hiện đang bị giáo dục cải tạo.

Căn cứ thông tuấn Bộ quốc phòng - Nội vụ số 07 ngày 29/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng chính phủ,

Thực hành quyết định của số 276 ngày 17.4.78 của Bộ trưởng Bộ nội vụ. UBND Tỉnh Nghĩa Bình

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

Đoàn Hoa

Ngày tháng năm sinh:

1932

Quê quán: Xã Thanh Đức Huyện Nghĩa Bình - Nghĩa Bình

Trú quán: Thanh Đức - Nghĩa Bình - Nghĩa Bình

Số lính:

cấp bậc

Chức vụ:

Trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị của chế độ cũ. Xứ ủy Xã Đoàn Trưởng Xây dựng Nông thôn

Khi về phải trực tiếp trình ngày giấy này với UBND và công an xã, phường: Thanh Đức thuộc huyện, quận Nghĩa Bình

vườn thành phố Nghĩa Bình và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày trình giấy và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

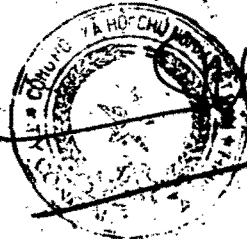
Thời hạn đi đường:

ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

Nghĩa Bình, ngày 13 tháng 5 năm 1978

KT. Trưởng Công an Nghĩa Bình
Phó Trưởng Công an



Trưởng Công an

RESIDENT ALIEN

US Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

LE, DE THI

NAME

04 12 33

DOB

A074504934

ALIEN NUMBER

03 14 07

CARD EXPIRES

de



RESIDENT ALIEN

US Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

DOAN, HOA

NAME

12 31 32

DOB

A074504933

ALIEN NUMBER

03 14 07

CARD EXPIRES

Doan





Bảng Gra Hút
chụp năm (1981)

ĐOÀN HÒA

the right of the return address

CERTIFIED

P 117 671 383



U.S. POSTAGE
PAID
UNION
08110
MAR 04 '98
HMDUN

MAIL

0001

22043

\$3.46
00023176-01

To: BÀ. KHUÊ MINH THU

MAR 26 1998